



V90

CROSS COUNTRY

HƯỚNG DẪN NHANH

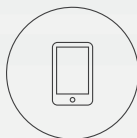
XIN CHÀO MỪNG!

Bản Hướng Dẫn Sử Dụng Nhanh này mô tả hàng loạt các tính năng trên chiếc Volvo của bạn. Các thông tin hướng dẫn sử dụng chi tiết hơn được cung cấp trong xe, trong ứng dụng và trên trang web.



MÀN HÌNH TRUNG TÂM XE

Thông tin hướng dẫn sử dụng được hiển thị trên màn hình trung tâm xe, có thể tiếp cận thông qua việc trượt màn hình xuống



ỨNG DỤNG DI ĐỘNG

Thông tin hướng dẫn sử dụng có sẵn trên ứng dụng (Volvo Manual) dành cho điện thoại thông minh và máy tính bảng. Ứng dụng này cũng có các video hướng dẫn các chức năng được chọn.



TRANG HỖ TRỢ CỦA VOLVO

Trang hỗ trợ các Xe Volvo (support.volvocars.com) có các sách hướng dẫn và video hướng dẫn, cũng như các thông tin và hỗ trợ bổ sung cho chiếc Volvo và quyền sở hữu xe của bạn.



THÔNG TIN BẢN IN

Phần thông tin bổ sung cho sách hướng dẫn sử dụng nằm trong hộp đựng găng tay chứa các thông tin về cầu chì và các thông số kỹ thuật, kèm theo một bản tóm tắt các thông tin quan trọng và thiết thực. Có thể đặt hàng bản in sách hướng dẫn và tài liệu bổ sung liên quan.

NỘI DUNG

1. MỞ ĐẦU

Chương này cung cấp cho bạn thông tin về một số hệ thống và dịch vụ của Volvo, và tổng quan về bên trong, bên ngoài và màn hình trung tâm.

2. NỘI THẤT VÀ KẾT NỐI

Ở đây bạn có thể đọc về các chức năng khác nhau trong khoang hành khách ví dụ như cài đặt ghế ngồi và kết nối Internet.

3. CÁC CHẾ ĐỘ XEM CỦA MÀN HÌNH TRUNG TÂM

Ở đây bạn có thể thấy thông tin về các chế độ xem chính khác nhau của màn hình trung tâm, tại đây bạn có thể điều khiển nhiều chức năng của xe.

4. LÁI XE THÔNG MINH

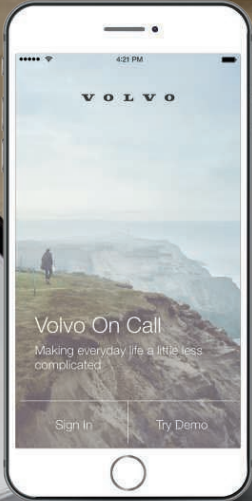
Chương này mô tả một số hệ thống hỗ trợ người lái của xe và đưa ra lời khuyên về cách bạn có thể lái xe tiết kiệm hơn.

5. NHẬN DIỆN GIỌNG NÓI

Ở đây bạn có thể thấy nhiều lệnh/cụm từ mà bạn có thể sử dụng với hệ thống nhận diện giọng nói của xe.

6. CÁC NỘI DUNG ĐẶC BIỆT

Cần đọc kỹ các nội dung cảnh báo, thông tin quan trọng và lưu ý.



KHỞI ĐỘNG

Để khởi động chiếc Volvo của bạn theo cách tốt nhất có thể, có một số chức năng, thuật ngữ và lời khuyên có thể hữu ích khi biết.

Volvo ID

Volvo ID là ID cá nhân cung cấp khả năng truy cập một số dịch vụ trực tuyến¹. Một vài ví dụ là Volvo On Call*, dịch vụ bán đồ, đăng nhập cá nhân tại volvocars.com, và tùy chọn đặt trước bảo dưỡng và sửa chữa. Bạn có thể tạo Volvo ID thông qua volvocars.com, ứng dụng Volvo On Call hoặc trực tiếp trong xe bạn.

Sensus

Sensus là giao diện thông minh của xe và bao gồm tất cả các giải pháp trong xe liên quan đến dịch vụ giải trí, kết nối Internet, điều hướng* và thông tin. Chính Sensus làm cho việc giao tiếp giữa bạn, xe và thế giới bên ngoài có thể thực hiện được.

Volvo On Call*

Volvo On Call là hệ thống hỗ trợ cài sẵn có ứng dụng cung cấp cho bạn thiết bị điều khiển chiếc Volvo từ xa. Sử dụng ứng dụng Volvo On Call, bạn có thể xem bóng đèn nào cần thay, hoặc nếu dầu hay nước làm mát cần được đổ đầy. Bạn có thể khóa và mở khóa xe, kiểm tra mức nhiên liệu và đến trạm xăng gần nhất. Cũng có thể đặt điều kiện của xe² thông qua điều khiển điều hòa đồ của xe. Tải về ứng dụng Volvo On Call để bắt đầu.

Volvo On Call cũng bao gồm hỗ trợ khẩn cấp sử dụng các nút **ON CALL** và **SOS** ở bảng điều khiển nóc xe.

Hồ sơ người lái


Có thể điều chỉnh nhiều cài đặt được thực hiện trong theo tùy chọn cá nhân của người lái và có thể lưu vào một hoặc nhiều hồ sơ người lái. Mỗi phím có thể được liên kết với một hồ sơ người lái. Xem phần Chế độ xem phía trên trong Hướng Dẫn Nhanh này để biết thêm thông tin về các hồ sơ người lái.


¹ Các dịch vụ khác nhau tùy thuộc vào cấu hình xe và thị trường.


² Xe không có hệ thống sưởi khi đỗ không thể sưởi khoang hành khách mà chỉ thông gió.



TỔNG QUAN, NGOẠI THẤT

- 1 **Kiểm tra và hiệu chỉnh áp suất lốp (ITPMS)*** được thực hiện thông qua TPMS trong ứng dụng Car status (Trạng thái xe) trong chế độ xem ứng dụng của màn hình trung tâm. Trong trường hợp áp suất lốp thấp, biểu tượng  sẽ sáng liên tục trên màn hình điều khiển. Khi đó, kiểm tra và điều chỉnh áp suất lốp trong cả bốn bánh và nhấn nút hiệu chỉnh để bắt đầu hiệu chỉnh ITPMS.
- 2 **Kiểm tra mức dầu động cơ** được thực hiện từ ứng dụng Car status (Trạng thái xe). Ở Car status (Trạng thái xe), bạn cũng có thể thấy các thông báo trạng thái và có thể đặt trước lịch bảo dưỡng và sửa chữa*.
- 3 **Kính chiếu hậu** có thể được tự động* xếp xuống khi gài số lùi. Khi khóa/mở khóa xe bằng chìa khóa điều khiển từ xa, kính cửa có thể được thu vào/mở ra tự động*. Kích hoạt chức năng này dưới Settings → My Car Mirrors and Convenience trong chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.
- 4 **Khóa/mở khóa không cần chìa khóa*** nghĩa là bạn chỉ cần mang theo chìa khóa điều khiển từ xa trong chặp hạn như túi để có thể khóa hoặc mở khóa xe. Chìa khóa điều khiển từ xa phải nằm trong phạm vi khoảng 1 mét (3 feet) của xe.




Cầm tay nắm cửa hoặc nhấn vào tấm áp suất bọc cao su của cửa sau xe để mở khóa xe. Để khóa xe, ấn nhẹ vào một trong các hốc tay nắm cửa. Tránh chạm vào hai bề mặt này cùng lúc.
- 5 **Cửa sổ trời toàn cảnh*** bao gồm nắp kính mờ và rèm che nắng, và được vận hành bằng nút điều khiển phía trên gương chiếu hậu khi xe ở vị trí khóa điện I. Mở đến vị trí thông gió bằng cách nhấn nút điều khiển lên trên, và đóng bằng cách kéo nút điều khiển xuống dưới. Để mở cửa sổ trời hoàn toàn, kéo nút điều khiển về phía sau hai lần. Đóng bằng cách kéo nút điều khiển xuống dưới hai lần.
- 6 **Cốp sau xe*** có thể được mở bằng hình thức trượt nhẹ chân về phía trước bên trái cần sau* bằng chuyển động trượt về phía trước chậm dưới phần bên trái cần sau. Đóng và khóa cốp xe bằng nút  trên cạnh dưới. Hoặc đóng cốp xe bằng chân. Xe phải được trang bị tính năng khóa/mở khóa không cần chìa khóa* để mở khóa cửa sau xe bằng cử động của chân. Chìa khóa điều khiển từ xa phải nằm trong phạm vi khoảng 1 mét (3 feet) sau xe để mở và đóng bằng cử động của chân.

Để ngăn chặn cửa sau xe không va vào trần trong nhà để xe, có thể lập trình độ mở tối đa. Đặt độ mở tối đa bằng cách mở cửa sau xe và dừng ở vị trí mở mong muốn. Sau đó đẩy  trong ít nhất 3 giây để lưu vị trí.



KHÓA/MỞ KHÓA

Chìa khóa điều khiển từ xa

-  Bấm nhanh một lần để khóa cửa, cửa sau xe và nắp khóa chỗ đồ xăng và bật chuông báo động*. Bấm giữ lâu hơn để đóng đồng thời cửa sổ trời* và các kính cửa bên.
-  Bấm nhanh một lần để mở khóa cửa, cốp sau và nắp khóa chỗ đồ xăng và tắt chuông báo động*. Bấm giữ lâu hơn để đồng thời mở các kính cửa bên.
- ↔ Bấm nhanh một lần để mở khóa và hủy chuông báo động chỉ đối với cốp sau xe. Bấm giữ lâu hơn để mở hoặc đóng cốp sau xe điều khiển bằng điện*.
-  Chức năng này kích hoạt các bộ chỉ hướng và còi để thu hút sự chú ý khi cần. Nhấn và giữ nút trong 3 giây hoặc nhấn nút hai lần trong vòng 3 giây để kích hoạt. Có thể bỏ kích hoạt chức năng này bằng nút tương tự sau khi đã kích hoạt nút trong ít nhất 5 giây. Nếu không nút sẽ tự động được bỏ kích hoạt sau 3 phút.

Khóa riêng



Khóa riêng cốp sau xe, có thể thực hiện khi chẳng hạn như xe được đưa vào để bảo dưỡng hoặc tại khách sạn.

- Ở chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm, chạm vào **Private Locking** (Khóa Riêng) để kích hoạt/bỏ kích hoạt chức năng.

Cửa sổ hiện ra để kích hoạt/hủy kích hoạt. Mã bốn chữ số được chọn mỗi lần khóa được sử dụng. Phải chọn thêm một mã bảo mật lần đầu tiên sử dụng chức năng.

Việc khóa* hộp đựng găng tay được thực hiện bằng tay sử dụng chìa khóa đi kèm nằm bên trong hộp đựng găng tay.



3

2

1

7

4

5

6

TỔNG QUAN, NỘI THẤT

- 1 **Màn hình trung tâm** được dùng để điều khiển nhiều chức năng chính của xe, ví dụ như điều khiển phương tiện, điều hướng*, điều hòa, các hệ thống hỗ trợ người lái và ứng dụng trong xe.
- 2 **Màn hình điều khiển** hiển thị hầu hết các thông tin liên quan đến lái xe như tốc độ, tốc độ động cơ, điều hướng* và hỗ trợ người lái chủ động. Thông qua menu ứng dụng, bạn có thể chọn những thông tin nào hiển thị trên màn hình điều khiển. Mở và điều hướng trong menu ứng dụng bằng bộ nút bên phải tay lái. Cũng có thể thực hiện các cài đặt thông qua **Settings → My Car → Displays** trong chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.
- 3 **Màn hình HUD*** bổ sung cho màn hình điều khiển của xe và chiếu thông tin về kính chắn gió. Màn hình này được kích hoạt thông qua chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm.
- 4 **Núm khởi động** được dùng để khởi động xe. Vận theo chiều kim đồng hồ và bỏ ra để có vị trí khóa điện I. Đối với xe có tính năng đổi số tự động, phải chọn vị trí số **P** hoặc **N** để khởi động xe. Đối với xe có tính năng đổi số thủ công, phải nhấn bàn đạp ly hợp. Nhấn giữ bàn đạp phanh và vận núp khởi động theo chiều kim đồng hồ để khởi động xe. Tất xe bằng cách vận núp khởi động theo chiều kim đồng hồ.
- 5 **Các chế độ lái*** được đặt bằng nút điều khiển ở giữa các ghế. Xe luôn khởi động ở chế độ Comfort. Nhấn nút điều khiển và cuộn nút để chọn giữa **Comfort**, **Off Road**, **Eco**, **Dynamic** và **Individual** trên màn hình trung tâm. Xác nhận bằng cách nhấn bánh xe. Với **Individual** (Cá nhân), bạn có thể điều chỉnh chế độ lái theo các đặc tính lái mong muốn của bạn. Chế độ lái được kích hoạt trong **Settings → My Car → Individual Drive Mode** chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.
- 6 **Phanh tay** được kích hoạt khi bạn kéo nút điều khiển © lên trên, biểu tượng trên màn hình điều khiển sẽ sáng. Bỏ phanh tay ra thủ công bằng cách nhấn nút điều khiển xuống đồng thời nhấn giữ bàn

đạp phanh. Sử dụng tính năng Phanh tự động khi đứng yên (©), có thể bỏ bàn đạp phanh ra trong khi duy trì tác dụng phanh khi xe đã dừng tại chằng hạn như đèn giao thông.

Hãy nhớ rằng cả tính năng Phanh tự động khi đứng yên và Áp dụng phanh tay tự động phải được khử kích hoạt để rửa xe tự động. Tính năng sau có thể được thực hiện chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm dưới **Settings → My Car → Parking Brake and Suspension**.

- 7 **Công tắc của túi khí hành khách*** nằm ở mặt đầu của bảng táp-lô ở phía hành khách và có thể tiếp cận khi cửa mở. Kéo công tắc ra và xoay đến **ON/OFF** để kích hoạt/khử kích hoạt chức năng túi khí.

The image shows a central infotainment screen integrated into a car's dashboard. The screen is flanked by two large, vertical air vents with chrome accents. The screen displays a dark-themed user interface with several widgets. At the top, there is a status bar with signal strength, a Wi-Fi icon, and the time 13:45. Below this, the screen is divided into four main sections: a navigation widget showing a compass and the text 'Ånäsvägen Current position'; a music widget with a Bluetooth icon and the text 'Lune - Leave The World...'; a phone widget with a telephone handset icon and the text 'Daniel's Phone Telenor'; and a speaker icon with the text 'Studio Sound optimised for driver'. At the bottom of the screen, there are climate control icons: two temperature displays showing '22°C' and a central 'AUTO' icon with a fan symbol.

13:45

Ånäsvägen
Current position

Bluetooth
Lune - Leave The World...

Telephone
Daniel's Phone
Telenor

Speaker
Studio
Sound optimised for driver

22°C

AUTO

22°C

MÀN HÌNH TRUNG TÂM

Bạn có thể thực hiện các cài đặt và điều khiển hầu hết các chức năng trên **màn hình trung tâm**. Màn hình trung tâm có ba chế độ xem chính: chế độ xem trang chủ, chế độ xem chức năng và chế độ xem ứng dụng. Bạn có thể tới chế độ xem chức năng và chế độ xem ứng dụng từ chế độ xem trang chủ bằng cách vuốt sang phải hoặc trái. Cũng có thể xem nội dung phía trên bằng cách kéo phần trên của màn hình xuống.

Thay đổi bề ngoài trên màn hình trung tâm và trên màn hình điều khiển bằng cách chọn chủ đề trong phần **Settings → My Car → Displays** ở chế độ xem phía trên. Ở đây bạn cũng có thể chọn nền tối hoặc sáng của màn hình trung tâm.

Trở lại chế độ xem trang chủ từ một chế độ xem khác bằng cách ấn nhanh vào nút home vật lý dưới màn hình. Sau đó chế độ cuối cùng được sử dụng cho chế độ xem trang chủ sẽ được hiển thị. Ấn nhanh vào nút home sẽ đặt tất cả các tiêu đề của chế độ xem trang chủ ở chế độ chuẩn.

Để vệ sinh màn hình trung tâm, khóa tính năng cảm ứng bằng cách nhấn giữ lâu nút home vật lý dưới màn hình. Kích hoạt lại cảm ứng bằng cách ấn nhanh vào nút home.

Thanh trạng thái ở phía trên màn hình hiển thị các hoạt động trong xe. Hiển thị ở bên trái là thông tin mạng và kết nối, với các phương tiện truyền thông liên quan, thời gian và các hiển thị hoạt động liên quan khác được hiển thị ở bên phải.

Dòng hiển thị thông tin nhiệt độ ở dưới cùng bạn có thể cài đặt nhiệt độ và nhiệt độ thích hợp của ghế bằng cách chạm vào biểu tượng tương ứng. Mở chế độ xem khí hậu bằng cách chạm vào nút giữa ở dòng về khí hậu.



GHÉ TRƯỚC ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN*

Sử dụng các nút điều khiển ở phía ngoài ghế để điều chỉnh vị trí ghế, đệm đỡ lưng* v.v... Một nút điều khiển có hình dạng giống cái ghế nên bạn có thể dễ dàng hiểu cách bạn thay đổi vị trí hơn, nút còn lại, nút điều khiển đa năng*, được dùng để điều chỉnh đệm đỡ lưng, massage* v.v...

Nút điều khiển hình cái ghế

Điều chỉnh đệm ghế hoặc di chuyển toàn bộ ghế bằng nút điều khiển dưới. Điều chỉnh góc của tựa lưng bằng nút điều khiển sau.

Nút điều khiển đa năng*

Các cài đặt của massage*, đệm đỡ bên*, đệm đỡ lưng* và mở rộng đệm ghế được liên kết với nút điều khiển đa năng.

1. Kích hoạt cài đặt ghế trên màn hình trung tâm bằng cách vận nút điều khiển.
2. Chọn chức năng mong muốn trên màn hình trung tâm bằng cách vận nút điều khiển.

3. Thay đổi cài đặt bằng cách nhấn vào phần trên/dưới/trước/sau của nút điều khiển.

Lưu cài đặt

1. Cài đặt ghế, gương cửa và màn hình HUD* đến vị trí mong muốn và nhấn nút **M** trên panel cửa. Đèn chỉ báo trong nút sáng.
2. Trong vòng 3 giây, nhấn nút bộ nhớ **1** hoặc **2**. Tín hiệu âm thanh vang lên và đèn chỉ báo trong nút **M** tắt.

Để sử dụng các cài đặt ghế đã lưu:

Khi cửa mở - đẩy và bỏ một trong các nút bộ nhớ ra.

Khi cửa đóng - nhấn giữ một trong các nút bộ nhớ cho đến khi đạt đến vị trí được lưu.

GẤP TỰA LƯNG GHẾ SAU

Hãy đảm bảo rằng phần tựa lưng cùng với gối tựa đầu không tiếp xúc với tựa lưng của ghế phía trước khi hạ xuống. Có thể cần điều chỉnh ghế trước để có thể hạ phần tựa lưng.

Có thể gấp tựa lưng bằng tay bằng tay nắm trên đầu các ghế ngoài. Nếu xe được trang bị chức năng gấp ghế sau* điện tử thì có các nút để gấp nằm ở khu vực đề đồ.

Gấp phần tựa lưng bằng điện tử

Nhằm cho phép gấp ghế sau, xe phải đứng yên và cửa sau xe mở.

1. Dùng tay hạ phần đệm đầu của ghế giữa.
2. Nhấn giữ nút để gấp ghế. Các nút được đánh dấu **L** và **R** đối với phần tựa lưng trái và phải tương ứng.
3. Tựa lưng được tự động hạ đến vị trí nằm ngang. Phần đệm đầu cũng được hạ xuống tự động.

Nâng phần tựa lưng

1. Dùng tay di chuyển phần tựa lưng về phía trước/phía sau cho đến khi sập khóa.
2. Phần tựa đầu được mở rộng bằng tay.
3. Nếu cần, nâng phần tựa đầu của ghế giữa lên.





TAY LÁI

Điều chỉnh tay lái

Bạn có thể điều chỉnh vị trí của tay lái đối với cả độ cao và độ sâu.

1. Đẩy/kéo³ cần gạt dưới tay lái về phía trước/phía sau
2. Điều chỉnh tay lái đến vị trí mong muốn và di chuyển cần gạt trở về vị trí khóa.

Các nút bên trái

Tính năng hỗ trợ người lái được chọn trên màn hình điều khiển bằng cách sử dụng các mũi tên ở bộ nút bên trái tay lái (◀ và ▶). Khi biểu tượng màn hình điều khiển có màu TRẮNG thì tính năng này hiện hoạt. Màu XÁM có nghĩa là tính năng này bị dừng hoặc ở chế độ chờ.

Các biểu tượng hiển thị trên màn hình điều khiển:

- 🚗 **Bộ giới hạn tốc độ** giúp tránh vượt quá tốc độ tối đa đã chọn.
- 🚗 **Cruise control** giúp duy trì tốc độ không đổi.
- 🚗 **Adaptive cruise control*** giúp duy trì tốc độ không đổi, kết hợp với khoảng thời gian chọn trước với xe phía trước.
- 🚗 **Pilot Assist⁴** giúp người lái duy trì xe giữa các vạch kẻ bên của làn đường bằng tính năng hỗ trợ lái cũng như duy trì tốc độ không đổi, kết hợp với khoảng thời gian chọn trước với xe phía trước.

Nhấn (🚗) để khởi động hoặc dừng tính năng được chọn.

Nhấn nhanh một lần vào tăng/giảm tốc độ đã lưu 5 km/h (5 mph). Nhấn và giữ nút để thay đổi liên tục - bỏ nút ra ở tốc độ mong muốn.

giảm/tăng khoảng cách đến xe phía trước khi sử dụng Adaptive cruise control và Pilot Assist.

Nhấn một lần vào cũng khôi phục tốc độ đã lưu đối với tính năng được chọn.

Các nút bên phải

Sử dụng bộ nút bên phải của tay lái để điều hướng trên màn hình điều khiển.

Menu ứng dụng của màn hình điều khiển mở/đóng. Từ đây có thể điều khiển máy tính hành trình, máy phát phương tiện, điện thoại và điều hướng.

Di chuyển các ứng dụng khác nhau khả dụng bằng cách nhấn mũi tên trái hoặc phải.

Chọn, hủy chọn hoặc xác nhận tùy chọn, ví dụ chọn menu của máy tính hành trình hoặc xóa thông báo trên màn hình điều khiển.

Duyệt giữa các chức năng của ứng dụng được chọn bằng cách chạm lên hoặc xuống.

Tăng/giảm âm lượng bằng cách nhấn và . Nếu không có tính năng nào khác hiện hoạt thì các nút này sẽ đóng vai trò điều khiển âm lượng.

Điều khiển bằng giọng nói được kích hoạt bằng nút và cho phép bạn điều khiển chẳng hạn như điều khiển phương tiện, hướng và điều hòa bằng giọng nói. Ví dụ như "Radio", "Raise temperature" hoặc "Cancel".

Xem chương Điều khiển bằng giọng nói trong Hướng Dẫn Sử Dụng Nhanh này để biết nhiều lệnh bằng giọng nói hơn.

Máy tính hành trình

Máy tính hành trình hiển thị một số thông số như quãng đường

thông tin nào từ máy tính hành trình hiển thị trên màn hình điều khiển. Máy tính hành trình sẽ tính toán khoảng cách còn lại với lượng nhiên liệu còn trong bình. Để hiện các tùy chọn khác nhau, sử dụng bộ nút bên phải tay lái. Không có phạm vi chắc chắn khi màn hình điều khiển hiển thị "----".

³ Tùy thuộc vào thị trường.

⁴ Tính năng này có thể là tiêu chuẩn hoặc tùy chọn, tùy thuộc vào thị trường.



Home safe lighting bật một số đèn bên ngoài sau khi bạn đã khóa xe để cung cấp ánh sáng trong bóng tối. Kích hoạt chức năng này bằng cách tắt xe, rồi di chuyển cần điều khiển bên trái về phía bảng táp-lô và bỏ ra. Có thể đặt thời gian chức năng chiếu sáng an toàn vẫn bật thông qua màn hình trung tâm.

Cài đặt lại đồng hồ hành trình

Đặt lại mọi thông tin trong đồng hồ hành trình bằng tay (TM) bằng cách nhấn giữ lâu nút **RESET**. Nhấn nhanh chỉ đặt lại quãng đường đi. Đồng hồ hành trình tự động (TA) được cài đặt lại tự động khi xe không hoạt động trong 4 tiếng.

CẦN ĐIỀU KHIỂN BÊN TRÁI

Các chức năng đèn pha được điều khiển bằng cần điều khiển bên trái.

Nếu bạn chọn chế độ **AUTO** thì xe sẽ phát hiện khi trời tối/sáng và đèn được cài đặt phù hợp, chẳng hạn như khi trời tối hoặc khi bạn lái xe vào đường hầm. Bạn cũng có thể vặn núm điều chỉnh vận tay của cần điều khiển đến ☰ để có chùm tia chính, tự động mở cho giao thông đang đến. Kích hoạt chùm tia chính thủ công bằng cách di chuyển cần điều khiển ra xa bạn. Khi kích hoạt bằng cách di chuyển cần điều khiển về phía bạn.


Active bending lights* được thiết kế để cung cấp ánh sáng tối đa ở các đường cong và tại các nút giao bằng đèn theo chuyển động của bánh lái. Chức năng này được kích hoạt tự động khi xe được khởi động và có thể khử kích hoạt ở chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm.

Đèn chiếu sáng tiếp cận bật đèn chiếu sáng bên ngoài khi bạn mở khóa xe bằng chìa khóa, và giúp bạn đi đến xe an toàn trong bóng tối.


CẦN ĐIỀU KHIỂN BÊN PHẢI

Cần điều khiển bên phải điều khiển cần gạt nước và cảm biến mưa.

- Di chuyển cần điều khiển về phía dưới để tạo một lần gạt trên kính chắn gió.
- Di chuyển cần gạt lên trên cho tốc độ không gián đoạn, thông thường và nhanh.
- Điều chỉnh tốc độ khoảng cách bằng nút điều chỉnh vận tay của cần điều khiển.
- Di chuyển cần điều khiển về phía tay lái để khởi động rửa kính chắn gió và đèn pha, và về phía bảng táp-lô để khởi động bộ rửa kính phía sau.

 Nhấn vào nút cảm biến mưa để kích hoạt/khử kích hoạt cảm biến mưa. Cảm biến mưa sẽ tự động khởi động cần gạt kính chắn gió dựa trên lượng nước mà nó phát hiện trên kính chắn gió. Vận nút điều chỉnh vận tay lên/xuống cho độ nhạy cao/thấp.

 Nhấn để lau không gián đoạn bằng cần gạt kính cửa sau.

 Nhấn để cho tốc độ liên tục bằng cần gạt kính cửa sau.



Sử dụng chế độ bảo dưỡng cần gạt kính chắn gió khi chẳng hạn như thay, vệ sinh hoặc nhắc lưỡi cần gạt. Chạm vào nút **Wiper Service Position** ở chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm để kích hoạt hoặc khử kích hoạt chế độ bảo dưỡng.





ĐIỀU KHIỂN KHÍ HẬU KHOANG HÀNH KHÁCH

Đặt điều kiện trước

Có thể đặt điều kiện trước thông qua màn hình trung tâm của xe và sử dụng ứng dụng Volvo On Call*. Đặt điều kiện trước sưởi* khoang hành khách và động cơ hoặc thông khí khoang hành khách đến nhiệt độ thoải mái trước khi lái, cũng có thể làm giảm độ mài mòn và yêu cầu năng lượng khi đang lái xe. Có thể trực tiếp bắt đầu hoặc đặt điều kiện trước thông qua bộ định thời.

Trực tiếp bắt đầu đặt điều kiện trước

1. Mở chế độ xem khí hậu của màn hình trung tâm bằng cách chạm vào phía dưới màn hình.
2. Chọn tab **Parking climate** rồi chạm vào **Preconditioning**.

Đặt bộ định thời để đặt điều kiện trước

- Ở chế độ xem khí hậu, chọn **Parking climate** → **Add timer** và đặt ngày nếu cần.

Cài đặt khí hậu

Chức năng điều khiển khí hậu khu vực phía trước và sau khoang hành khách được điều khiển thông qua màn hình trung tâm, và các nút trên bảng điều khiển trung tâm và ở phía sau học điều khiển*. Một số tính năng về khí hậu cũng có thể được điều khiển bằng giọng nói.



Biểu tượng dùng để truy cập phần thông tin khí hậu nằm ở giữa phía dưới màn hình trung tâm. Khi dòng chữ **Clean Zone** (Vùng sạch) có màu xanh dương, cho thấy các điều kiện đã đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng không khí tốt trong khoang hành khách.

- Chạm vào **AUTO** ở chế độ xem khí hậu để tự động điều khiển một số tính năng về khí hậu. Nhấn nhanh điều khiển tuần hoàn khí, điều hòa không khí và phân phối khí tự động. Nhấn giữ lâu điều khiển tuần hoàn khí, điều hòa không khí và phân phối khí tự động, cũng như nhiệt độ và tốc độ quạt được thay đổi theo

các cài đặt chuẩn: 22 °C (72 °F) và mức 3 (mức 2 ở ghế sau⁵). Bạn có thể thay đổi nhiệt độ và tốc độ quạt mà không kích hoạt khí hậu tự điều chỉnh.

- Chạm vào một trong các biểu tượng ở dòng về khí hậu ở cạnh dưới màn hình trung tâm để điều chỉnh nhiệt độ, sưởi ghế* và tốc độ quạt.

Để đồng bộ hóa nhiệt độ cho mọi khu vực với nhiệt độ phía người lái, chạm vào biểu tượng nhiệt độ ở phía người lái và vào **Synchronise temperature** (Đồng bộ nhiệt độ).

Hệ thống chất lượng không khí IAQS*

IAQS là một phần của Clean Zone Interior Package* và là hệ thống hoàn toàn tự động làm sạch không khí trong khoang hành khách khỏi các chất bẩn như hạt, hydrocacbon, oxit nitơ và ozon ở mặt đất. Chức năng này được kích hoạt ở chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm thông qua **Settings** → **Climate** → **Air Quality Sensor**.

⁵ Đối với xe có khí hậu 4 vùng*.



KẾT NỐI

Bạn có thể phát lại/điều khiển phương tiện, SMS và cuộc gọi bằng nhận diện giọng nói, cũng như kết nối xe với mạng Internet thông qua các thiết bị bên ngoài khác nhau ví dụ như điện thoại thông minh. Hệ thống điện của xe phải ở ít nhất là vị trí khóa điện I để bạn có thể sử dụng các thiết bị được kết nối.

Modem xe⁶

Cách đơn giản nhất và hiệu quả nhất để kết nối xe của bạn với mạng Internet là thông qua modem của xe. Nó có hiệu suất cao nhất, được kích hoạt tự động cho từng chuyến đi và không yêu cầu kết nối với điện thoại thông minh.

1. Chèn một thẻ SIM cá nhân vào khe giữ thẻ dưới sàn trong vùng để đồ.
2. Nhấn **Settings** → **Communication** → **Car Modem Internet** trên vùng quan sát phía trên.

3. Kích hoạt bằng cách nhấp vào ô **Car modem Internet** (Internet qua modem xe).

Kết nối

Khi xe được kết nối với mạng Internet thông qua modem, bạn có thể chia sẻ kết nối Internet (Wi-Fi hotspot) với các thiết bị khác dưới **Settings** (Cài đặt) ở chế độ xem phía trên. Nhấn **Communication** → **Car Wi-Fi Hotspot**.

Bluetooth

Sử dụng Bluetooth chủ yếu để quản lý cuộc gọi, SMS và phương tiện từ điện thoại đến hệ thống của xe. Bạn cũng có thể kết nối xe với mạng Internet thông qua Bluetooth. Có thể kết nối hai thiết bị Bluetooth cùng lúc, trong trường hợp này chỉ một thiết bị có thể phát đa phương tiện. Hai điện thoại kết nối gần đây nhất sẽ được kết nối tự động khi xe được sử dụng lại, nếu Bluetooth của điện

thoại đang hoạt động. Lên đến 20 thiết bị được lưu trong danh sách nhằm cho phép kết nối chúng dễ dàng hơn sau này.

1. Kích hoạt Bluetooth trong điện thoại của bạn. Để kết nối với mạng Internet, kích hoạt tethering (nối điện thoại với máy tính) trong điện thoại.
2. Mở tiêu đề **Phone** (Điện thoại) ở chế độ xem trang chủ của màn hình trung tâm.
3. Chạm vào **Add phone** (Thêm điện thoại), hoặc nếu điện thoại đã được kết nối, chạm vào **Change** (Thay đổi) rồi **Add phone** (Thêm điện thoại).
4. Chọn điện thoại sẽ được kết nối và thực hiện các bước trên màn hình trung tâm và điện thoại. Lưu ý rằng cần kích hoạt tính năng nhắn tin trên một số điện thoại nhất định.

Wi-Fi

Bằng cách kết nối xe với mạng Internet qua Wi-Fi, bạn có thể phát các dịch vụ trực tuyến với tốc độ cao hơn so với Bluetooth, chẳng hạn như radio và âm nhạc Internet qua các ứng dụng trong xe, tải xuống/cập nhật phần mềm v.v... Kết nối Wi-Fi từ điện thoại thông minh hoạt động như một điểm nóng cho xe cũng như mọi thiết bị bên ngoài khác trong xe.

1. Kích hoạt kết nối trong điện thoại của bạn.
2. Chạm vào **Settings** (Cài đặt) ở phần trên của màn hình trung tâm.
3. Chạm vào **Communication** → **Wi-Fi** (Giao tiếp → Wi-Fi) và kích hoạt bằng cách chọn ô kết nối Wi-Fi.

Lưu ý rằng một số điện thoại nhất định sẽ tắt kết nối sau khi liên lạc với xe đã bị ngắt kết nối. Việc kết nối trong điện thoại do đó cần được kích hoạt lại vào lần tiếp theo.

USB

Qua USB bạn có thể kết nối thiết bị bên ngoài để phát lại phương tiện. Bạn cũng có thể sử dụng cổng USB đối với Apple CarPlay* và Android Auto*. Thiết bị bên ngoài của bạn được sạc khi được nối với xe.

- 1 Cổng USB nằm ở khoang để đồ của tựa tay giữa các ghế.

Ổ cắm điện

Có các ổ cắm điện sau trong xe của bạn:

- 2 Ổ cắm điện 12 V.
- 3 Ổ cắm điện 12 V và ổ cắm điện 230 V*. Cũng có một ổ cắm điện 12 V* ở khu vực để đồ.

* Chỉ những xe có Volvo On Call*. Khi kết nối sử dụng modem trong xe, các dịch vụ Volvo On Call sẽ sử dụng kết nối này.




SỬ DỤNG THIẾT BỊ ĐƯỢC KẾT NỐI

Bạn có thể kết nối thiết bị bên ngoài để chẳng hạn như xử lý cuộc gọi và phát lại phương tiện trong hệ thống âm thanh và phương tiện của xe.





Quản lý cuộc gọi⁷


Có thể thực hiện và nhận cuộc gọi từ điện thoại kết nối Bluetooth.

Gọi thông qua màn hình trung tâm

1. Ở tiêu đề **Phone** (Điện thoại) trong chế độ xem trang chủ. Chọn để gọi từ nhật ký cuộc gọi, danh sách liên hệ hoặc nhập số sử dụng bộ nút.
2. Nhấn .

Gọi bằng bộ nút bên phải tay lái

1. Nhấn  và điều hướng đến **Phone** (Điện thoại) bằng cách nhấn  hoặc .
2. Cuộn qua danh sách cuộc gọi bằng  và chọn bằng .

Bạn cũng có thể quản lý cuộc gọi sử dụng điều khiển bằng giọng nói. Nhấn nút điều khiển bằng giọng nói  ở bộ nút bên phải tay lái. Xem chương Điều khiển bằng giọng nói trong Hướng Dẫn Sử Dụng Nhanh này để biết các lệnh giọng nói.

Phát lại phương tiện

Để phát lại âm thanh từ thiết bị bên ngoài, bạn cần kết nối thiết bị với xe sử dụng phương pháp lựa chọn của bạn, xem trang trước để biết các kết nối khác nhau.



Thiết bị kết nối Bluetooth

1. Bắt đầu phát lại trong thiết bị được kết nối.
2. Mở ứng dụng **Bluetooth** trong chế độ xem ứng dụng trong màn hình trung tâm - phát lại bắt đầu.



Thiết bị kết nối USB

1. Khởi động ứng dụng **USB** trong chế độ xem ứng dụng.
2. Chọn cái cần phát - phát lại bắt đầu.

⁷ Để biết thông tin về điện thoại nào tương thích với xe, xem support.volvocars.com.

iPod



Máy nghe nhạc MP3 hoặc thiết bị kết nối iPod

1. Bắt đầu phát lại trong thiết bị.
2. Mở ứng dụng **iPod** hoặc **USB** tùy vào phương thức kết nối. Để phát lại âm thanh từ iPod, chọn ứng dụng **iPod** bất kể phương thức kết nối - phát lại bắt đầu.

Apple® CarPlay®*⁸ và Android Auto*

CarPlay và Android Auto cho phép bạn sử dụng ứng dụng nhất định trong điện thoại thông qua xe để chẳng hạn như phát lại nhạc hoặc nghe podcast. Tương tác diễn ra thông qua màn hình trung tâm của xe hoặc điện thoại.

Nếu bạn có iPhone, phải kích hoạt điều khiển bằng giọng nói Siri trước khi sử dụng CarPlay.







1. Kết nối điện thoại với cổng USB. Nếu có nhiều hơn một cổng thì sử dụng cổng có viền màu trắng.
2. Chạm vào **Apple CarPlay** hoặc **Android Auto** trong chế độ xem ứng dụng để kích hoạt.






Kích hoạt điều khiển bằng giọng nói bằng CarPlay và Android Auto bằng cách nhấn giữ lâu vào «**☰**» nút ở bộ nút bên phải tay lái. Nhấn nhanh sẽ kích hoạt hệ thống điều khiển bằng giọng nói của xe.

Bluetooth được tắt khi CarPlay được sử dụng. Sử dụng Wi-Fi hoặc modem của xe* để kết nối xe với mạng Internet khi cần.

13:45


- 1  **Ånäsvägen**
Current position
- 2  **Lune - Leave The World...**
- 3  **Daniel's Phone**
Telenor
- 4  **Studio**
Sound optimised for driver


22°C    22°C


GAO DIỆN TRANG CHỦ

Giao diện trang chủ hiện lên khi khởi động màn hình trung tâm, từ đó bạn có thể truy cập được các tiêu đề Navigation (Điều hướng), Media (Đa phương tiện) và Phone (Điện thoại) cũng như ứng dụng hoặc chức năng xe được sử dụng lần cuối.


- 1 **Navigation** (Điều hướng) - Chạm vào đây để truy cập điều hướng bản đồ bằng Sensus Navigation*.

Set destination with free text - Mở rộng thanh công cụ bằng mũi tên xuống ở bên trái và chạm vào . Hình ảnh bản đồ sẽ thay đổi để tìm kiếm văn bản tự do. Nhập cụm từ tìm kiếm.

Set destination with map (Đặt điểm đến bằng bản đồ) - Mở rộng bản đồ bằng  và chạm và giữ tại điểm đến bạn muốn đi đến.

Delete a destination (Xóa điểm đến) - Chạm vào  để mở lộ trình. Chạm vào thùng rác để xóa điểm đến trung gian trong lộ trình, hoặc chạm vào **Clear itinerary** để xóa toàn bộ lộ trình.

Cập nhật bản đồ⁹ - Chạm vào **Download Centre** trong chế độ xem ứng dụng. Số bản cập nhật bản đồ sẵn có được hiển thị tại **Maps**. Chạm vào **Maps** → **Install** để cập nhật bản đồ hoặc cài đặt bản đồ được chọn. Cũng có tùy chọn tải về bản đồ từ support.volvocars.com vào bộ nhớ USB rồi chuyển chúng vào xe.

- 2 **Media** (Phương tiện) - được hiển thị tại đây là ví dụ như âm nhạc từ thiết bị bên ngoài hoặc nếu bạn đã chọn **FM radio** trong chế độ xem ứng dụng. Chạm vào tiêu đề để truy cập cài đặt. Từ đây bạn có thể xem được thư viện âm nhạc, các trạm radio v.v...
- 3 **Phone** (Điện thoại) - chức năng điện thoại được truy cập từ đây. Chạm vào tiêu đề cần mở rộng. Tại đây, bạn có thể chẳng hạn như quay số từ lịch sử cuộc gọi hoặc danh bạ, hoặc nhập số thủ công bằng bộ nút. Khi bạn đã chọn một số, nhấp vào .

- 4 **Last used app or car function** (Ứng dụng hoặc chức năng xe được sử dụng lần cuối) - tại đây bạn có thể xem ứng dụng hoặc chức năng xe được sử dụng lần cuối, ví dụ **Car Status** (Trạng Thái Xe) hoặc **Driver performance** (Hiệu suất điều khiển). Bạn có thể chạm vào tiêu đề để truy cập chức năng được sử dụng lần cuối.

⁹ Tính khả dụng chức năng có thể khác nhau tùy vào thị trường.



GAO DIỆN CHỨC NĂNG VÀ GIAO DIỆN ỨNG DỤNG

Giao diện chức năng

Khi bạn vuốt từ trái sang phải¹⁰ trên giao diện trang chủ bạn sẽ đi tới giao diện chức năng. Từ đây bạn có thể kích hoạt/vô hiệu hóa các chức năng khác nhau của xe, ví dụ **Head-up Display*** (Màn Hình HUD), **Park Assist** (Hỗ Trợ Đỗ Xe) và **Start/Stop** (Khởi động/Dừng). Chỉ cần gõ vào biểu tượng tương ứng để kích hoạt/vô hiệu hóa các chức năng. Một số chức năng mở trong một cửa sổ riêng biệt.

Giao diện ứng dụng

Vuốt từ phải sang trái¹⁰ trên giao diện trang chủ để truy cập giao diện ứng dụng. Tại đây bạn có thể nhìn thấy các ứng dụng được cung cấp theo xe, cũng như các ứng dụng bạn có thể chọn để tải xuống và tự cài đặt.

Quản lý và cập nhật ứng dụng và hệ thống



Trong **Download Centre** (Trung Tâm Tải Về), trong giao diện ứng dụng, bạn có thể cập nhật một số hệ thống của xe. Để có thể thực hiện điều này, phải kết nối xe với mạng Internet. Chạm một lần vào **Download Centre** (Trung Tâm Tải Về) sẽ mở ứng dụng tải về. Ở đây bạn có thể:

Download apps (Tải về ứng dụng) - Chạm vào **New apps** (Ứng dụng mới) và chọn ứng dụng cần thiết. Chọn **Install** (Cài đặt) để tải về ứng dụng.

Update apps (Cập nhật ứng dụng) - Chạm vào **Install all** (Cài đặt tất cả) để cập nhật tất cả các ứng dụng. Hoặc chạm vào **Application updates** (Bản cập nhật ứng dụng) để hiện danh sách các bản cập nhật có thể có. Chọn ứng dụng cần thiết và chạm vào **Install** (Cài đặt).

Uninstall apps (Tháo cài đặt ứng dụng) - Chạm vào **Application updates** (Bản cập nhật ứng dụng) và chọn ứng dụng cần thiết. Chạm vào **Uninstall** (Tháo cài đặt) để tháo cài

đặt ứng dụng.

Update system software (Cập nhật phần mềm hệ thống) - Chạm vào **System updates** (Bản cập nhật hệ thống) để hiện danh sách các bản cập nhật có thể cài đặt trong xe. Chạm vào **Install all** (Cài đặt tất cả) ở phía dưới danh sách để cập nhật tất cả các phần mềm hoặc vào **Install** (Cài đặt) đối với chương trình phần mềm riêng. Nếu không cần danh sách nào, chọn **Install all** (Cài đặt tất cả) tại nút **System updates** (Bản cập nhật hệ thống).

Di chuyển biểu tượng

Có thể di chuyển các ứng dụng và nút của chức năng xe ở chế độ xem ứng dụng và chế độ xem chức năng khi cần.

1. Nhấn và giữ một biểu tượng.
2. Kéo biểu tượng đến chỗ trống ở chế độ xem và bỏ ra.

¹⁰ Áp dụng với xe tay lái thuận. Đối với xe tay lái nghịch vuốt theo hướng đối diện.



Settings



Owner's manual



Profile



Car message stored in Car status application



Passenger

Restart



TuneIn is installing



New position received



22 °C



22 °C

CHẾ ĐỘ XEM PHÍA TRÊN

Phần trên của màn hình có một tab mà bạn có thể kéo xuống để truy cập chế độ xem phía trên. Từ đây bạn có thể truy cập **Settings**, **Owner's manual**, **Profile** và các thông báo đã lưu của xe.

Tùy chọn cá nhân

Dưới **Settings** (Cài đặt), bạn có thể đặt nhiều tùy chọn cá nhân chẳng hạn như màn hình, gương, ghế trước, điều hướng*, hệ thống âm thanh và phương tiện, điều khiển bằng ngôn ngữ và giọng nói.

Hồ sơ người lái



Nếu xe được sử dụng bởi nhiều người lái thì mỗi người lái có thể có hồ sơ người lái cá nhân trong xe. Mỗi lần bạn vào xe bạn có tùy chọn chọn hồ sơ người lái nơi các tùy chọn cá nhân của bạn được lưu. Số hồ sơ tùy thuộc vào số phím khả dụng của xe. Hồ sơ **Guest** (Khách) không được kết nối với bất kỳ phím cụ thể nào.

Hồ sơ người lái hiện hoạt mới nhất là hồ sơ được dùng để mở khóa. Thay đổi hồ sơ người lái bằng cách chọn **Profile** (Hồ sơ) trong chế độ xem phía trên.

Có thể kết nối hồ sơ người lái với chìa khóa xe, và khi mở khóa, xe sẽ được tự động điều chỉnh theo tùy chọn cá nhân của bạn. Kết nối chìa khóa dưới **Settings** → **System** → **Driver Profiles**. Chọn một trong các hồ sơ người lái (không thể kết nối hồ sơ **Guest**). Giao diện trang chủ được hiển thị lại. Kéo chế độ xem phía xuống lại, lặp lại theo như trên và chọn **Edit** trên hồ sơ được chọn và sau đó **Connect key**.

Chế độ lái riêng

Nếu bạn muốn điều chỉnh một trong các chế độ lái **Comfort**, **Eco** hoặc **Dynamic** - kích hoạt chế độ lái dưới **Settings** → **My Car** → **Individual Drive Mode**.

Âm lượng hệ thống

Nếu bạn muốn điều chỉnh hoặc tắt âm lượng âm thanh hệ thống chẳng hạn như âm thanh chạm vào màn hình thì di chuyển đến **Settings** → **Sound** → **System Volumes**.



HỖ TRỢ NGƯỜI LÁI

Xe được trang bị nhiều chức năng giúp bạn lái xe an toàn và có thể ngăn chặn tai nạn. Bạn có thể kích hoạt các chức năng này trong chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm. Hãy nhớ rằng các chức năng hỗ trợ người lái chỉ là trợ giúp và với tư cách là người lái, bạn luôn chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc lái xe một cách an toàn. Lựa chọn được liệt kê dưới đây:

City Safety™

City Safety¹¹ có thể giúp bạn trong những tình huống nguy kịch nhằm ngăn ngừa hoặc giảm thiểu va chạm với xe cộ, động vật lớn hơn, người đi bộ hoặc người đi xe đạp. Cảnh báo xung trực quan, âm thanh và phanh được đưa ra trong trường hợp có nguy cơ xảy ra va chạm nhằm giúp bạn hành động kịp thời. Nếu bạn không hành động kịp thời, và va chạm là hầu như không thể tránh khỏi thì xe có thể được phanh tự động. City Safety được kích hoạt khi động cơ được khởi động và không thể khử kích hoạt.

Blind Spot Information (BLIS)* (Thông Tin Điểm Mù)



BLIS có thể cho bạn biết các phương tiện ở điểm mù và nhanh chóng tiếp cận các phương tiện ở làn liền kề.

Cross Traffic Alert (CTA)* (Cảnh Báo Có Xe Tạt Ngang)



CTA là hệ thống hỗ trợ người lái bổ sung cho BLIS và có thể cảnh báo có xe tạt ngang phía sau xe. CTA được kích hoạt nếu gài số lùi hoặc nếu xe lặn bánh ngược về phía sau.

Lane Keeping Aid (Hỗ Trợ Đi Đúng Làn Đường)



Hỗ trợ đi đúng làn đường (Lane Keeping Aid) có thể giúp bạn giảm được nguy cơ xe vượt ra khỏi làn đường một cách không chủ ý. Hình thức hỗ trợ mong muốn được chọn thông qua **Settings → My Car → IntelliSafe → Lane Keeping Aid Mode** ở chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.

Hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm

Tính năng hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm có thể giúp bạn giảm được nguy cơ xe vượt ra khỏi làn đường một cách không chủ ý và/hoặc va chạm với xe/chướng ngại vật khác bằng cách chủ động lái xe trở lại làn đường và/hoặc chuyển hướng. Tính năng này gồm có ba tính năng phụ: Hỗ trợ lái khi có nguy cơ đi chệch làn; Hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm trực diện; và Hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm phía sau*. Có thể khử kích hoạt tính năng này thông qua **Settings → My Car → IntelliSafe → Collision Avoidance Assistance** ở chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.

Pilot Assist (Hỗ Trợ Xe Tự Lái)

Pilot Assist¹² là tính năng thoải mái có thể giúp duy trì xe trong làn đường và tại khoảng cách đặt trước với xe phía trước. Chọn và kích hoạt Pilot Assist bằng bộ nút bên trái tay lái. Để tính năng hỗ trợ lái hoạt động đòi hỏi, ngoài những cái khác, người lái để tay trên vô lăng và nhìn thấy được các vạch kẻ làn đường. Khi tính năng hỗ trợ lái hiện hoạt, màn hình điều khiển hiện biểu tượng tay lái màu XANH.

¹¹ Không khả dụng đối với tất cả các thị trường.

¹² Chức năng này có thể là tiêu chuẩn hoặc tùy chọn, tùy thuộc vào thị trường.



04

HỖ TRỢ ĐỖ XE

Park Assist Pilot* (Hoa Tiêu Hỗ Trợ Đỗ Xe)

Park Assist Pilot có thể kiểm tra kích thước của một không gian đỗ xe sẵn có và sau đó lái xe vào đó nếu nó đủ rộng. Nhiệm vụ của bạn là chú ý xung quanh xe, làm theo các hướng dẫn trên màn hình trung tâm, chọn số, kiểm soát tốc độ và chuẩn bị phanh/dừng.

Đỗ xe bằng Park Assist Pilot



1. Lái xe không quá 30 km/h (20 mph) khi đỗ xe song song hoặc 20 km/h (12 mph) khi đỗ xe vuông góc. Khoảng cách giữa xe và chỗ đỗ xe nên bằng khoảng 1 mét (3 feet) khi tính năng đang tìm kiếm chỗ đỗ xe.
2. Nhấn nút **Park In** ở chế độ xem chức năng hoặc ở chế độ xem camera.
3. Dừng xe khi hình ảnh và nội dung trên màn hình trung tâm cho biết rằng đã tìm thấy chỗ đỗ xe thích hợp. Cửa số bật ra hiện ra.
4. Thực hiện theo các hướng dẫn xuất hiện trên màn hình trung tâm. Sẵn sàng dừng xe khi thông tin trên màn hình trung tâm khuyên bạn làm như vậy.

Rời khỏi chỗ đỗ xe bằng Park Assist Pilot

Chỉ có thể sử dụng chức năng đối với xe đỗ song song.



1. Nhấn nút **Park Out** trong chế độ xem chức năng hoặc trong chế độ xem camera.
2. Sử dụng bộ chỉ hướng để chọn hướng xe nên rời khỏi chỗ đỗ xe.
3. Thực hiện theo các hướng dẫn trong màn hình trung tâm.

Park assist camera* (Camera hỗ trợ đỗ xe)

Camera hỗ trợ đỗ xe có thể hỗ trợ quan sát bất kỳ chướng ngại vật nào xung quanh xe sử dụng hình ảnh camera và biểu tượng trên màn hình trung tâm. Việc lựa chọn giao diện camera và các

vạch hỗ trợ đỗ xe được thực hiện trên màn hình trung tâm. Camera hỗ trợ đỗ xe khởi động tự động khi chọn số lùi hoặc thủ công trên màn hình trung tâm:



- Chạm vào nút **Camera** ở chế độ xem chức năng để kích hoạt/khử kích hoạt chức năng một cách thủ công.



NIỀM VUI LÁI XE THUẦN TÚY HƠN

Bằng cách lên kế hoạch lái xe và lái xe tiết kiệm, bạn có thể giảm mức tiêu thụ nhiên liệu cũng như lượng khí thải cacbon đioxit và các chất ô nhiễm khác trong không khí. Bằng cách này bạn có thể giảm tác động đến môi trường, cũng như giảm chi phí tiêu thụ nhiên liệu. Một số yếu tố bạn có thể ảnh hưởng đến chính mình, nhưng không phải những người khác. Đây là một số lời khuyên.

Lên kế hoạch lái xe bằng cách luôn luôn thực hiện những điều sau:

- Lên kế hoạch hành trình - rất nhiều điểm dừng không cần thiết và tốc độ không đều góp phần làm tăng mức tiêu thụ nhiên liệu.

Lái xe tiết kiệm theo các cách sau:

- Kích hoạt chế độ lái **Eco** - điều chỉnh xe để lái xe tiết kiệm năng lượng hơn.
- Tránh để động cơ chạy cầm chừng - tắt động cơ khi đứng yên trong thời gian dài hơn.
- Lái xe ở tốc độ ổn định và giữ khoảng cách tốt với các phương tiện và đồ vật khác để giảm thiểu phanh.
- Lái xe với đúng áp suất lốp trong lốp xe và kiểm tra chúng thường xuyên. Chọn áp suất lốp ECO để có kết quả tốt nhất.
- Tránh lái xe khi kính cửa mở.

Các yếu tố bạn không thể ảnh hưởng

- Tình huống giao thông.
- Tình trạng đường và địa hình.
- Nhiệt độ bên ngoài và gió ngược.

Xem hướng dẫn sử dụng để biết thêm các lời khuyên về lái xe tiết kiệm nhiên liệu.



CÁC LỆNH BẰNG GIỌNG NÓI

Hệ thống điều khiển bằng giọng nói cho bạn tùy chọn sử dụng tính năng nhận diện giọng nói¹³ để điều khiển các chức năng nhất định của máy phát phương tiện, điện thoại kết nối Bluetooth, hệ thống điều hòa và hệ thống điều hướng của Volvo*. Điều khiển bằng giọng nói được kích hoạt bằng cách nhấn vào nút điều khiển bằng giọng nói ở bộ nút bên phải tay lái.

Các lệnh sau luôn khả dụng:

- Repeat
- Cancel
- Help

Các lệnh bằng giọng nói đối với điện thoại

- Call [contact]
- Call [telephone number]

- Recent calls
- Read message
- Message to [contact]

Các lệnh bằng giọng nói đối với radio và phương tiện

- Media
- Play [artist]
- Play [song title]
- Play [song title] from [album]
- Play [TV channel name]*¹³
- Play [radio station]
- Tune to [frequency]
- Tune to [frequency] [wavelength]
- Radio
- Radio FM
- Radio AM
- DAB *
- TV*
- CD*
- USB
- iPod
- Bluetooth
- Similar music

Các lệnh bằng giọng nói đối với điều khiển điều hòa

- Climate
- Set temperature to X degrees
- Raise temperature/Lower temperature
- Sync temperature

- Air on feet/Air on body
- Air on feet off/Air on body off
- Set fan to max/Turn off fan
- Raise fan speed/Lower fan speed
- Turn on auto
- Air condition on/Air condition off
- Recirculation on/Recirculation off
- Turn on defroster /Turn off defroster
- Turn on max defroster/Turn max defroster off
- Turn on electric defroster/Turn off electric defroster*
- Turn on rear defroster/Turn off rear defroster
- Turn steering wheel heat on/Turn steering wheel heat off*
- Raise steering wheel heat/Lower steering wheel heat*
- Turn on seat heat/Turn off seat heat*
- Raise seat heat/Lower seat heat*
- Turn on seat ventilation/Turn off seat ventilation*
- Raise seat ventilation/Lower seat ventilation*

Các lệnh bằng giọng nói đối với điều hướng bản đồ*

- Navigation
- Take me home
- Go to [city]
- Go to [address]
- Add intersection
- Go to [postcode]
- Go to [contact]
- Search [POI category]
- Search [POI category] [city]
- Search [POI name]

- Change country/Change state^{14, 15}
- Show favourites
- Clear itinerary
- Repeat voice guidance
- Turn off voice guidance
- Turn on voice guidance

¹³ Áp dụng đối với một số thị trường nhất định.

¹⁴ Ở các quốc gia châu Âu, từ "Quốc gia" được sử dụng thay cho "Bang".

¹⁵ Đối với Brazil và Ấn Độ, khu vực tìm kiếm được thay đổi thông qua màn hình trung tâm.

CÁC NỘI DUNG ĐẶC BIỆT

Sách hướng dẫn sử dụng và các hướng dẫn khác bao gồm chỉ dẫn an toàn và mọi tín hiệu cảnh báo, lưu ý cần phải đọc kỹ. Chỉ một số chức năng được áp dụng cho thị trường nhất định.

CẢNH BÁO

KHỞI ĐỘNG

Volvo On Call – Đối với xe có Volvo On Call, dịch vụ này chỉ hoạt động ở những khu vực mà xe có di động và ở các thị trường nơi có dịch vụ. Cũng giống như điện thoại di động, xác trộn khi quyền hoặc vùng phủ sóng máy phát thưa thớt có thể dẫn đến không thể kết nối được, vì dù như ở các khu vực dân cư thưa thớt.

Đối với các tín hiệu cảnh báo, quan trọng và lưu ý về các dịch vụ VOC, xem sách hướng dẫn sử dụng cũng như thỏa thuận liên quan đến việc đăng ký VOC.

Sensus Navigation* – hướng mọi sự chú ý của bạn vào đường đi và đảm bảo rằng mọi sự tập trung của bạn dồn vào việc lái xe. Theo đúng luật giao thông áp dụng và lái xe có phản ứng tốt. Do điều kiện thời tiết hoặc thời gian trong năm ảnh hưởng đến điều kiện đường xá, một số khuyến nghị có thể không đáng tin cậy.

TỔNG QUAN, NGOẠI THẤT

Cửa sau xe – chú ý nguy cơ bị kẹt khi mở/dóng cửa sau xe. Kiểm tra đảm bảo không có ai ở gần cửa sau xe vì thương tích do kẹt có thể có hậu quả nghiêm trọng. Luôn sử dụng cửa dưới một cách thận trọng.

TỔNG QUAN, NỘI THẤT

Nếu xe không được trang bị một công tắc để kích hoạt/vô hiệu hóa túi khí hành khách thì túi khí hành khách sẽ luôn được kích hoạt. Tuyệt đối không sử dụng ghế trẻ em hướng về phía sau trên ghế hành khách phía trước khi túi khí được kích hoạt. Túi khí hành khách phải luôn được kích hoạt khi hành khách hướng về phía trước (trẻ em và người lớn) đang ngồi ở ghế hành khách phía trước. Không đặt các đồ vật ở phía trước hoặc phía trên bảng đồng hồ nơi đặt túi khí hành khách.

Chìa khóa điều khiển từ xa phải luôn được rút khỏi xe khi rời khỏi xe, và đảm bảo hệ thống điện của xe ở vị trí khóa điện **0** - đặc biệt là nếu có trẻ em trong xe.

Phanh tay cần luôn được sử dụng khi đỗ xe trên đường dốc. Gài số hoặc vị trí **P** của hộp số tự động không đủ để giữ xe đứng yên trong mọi tình huống.

GHẾ TRƯỚC ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN

Điều chỉnh vị trí của ghế lái trước khi khởi hành, tuyệt đối không điều chỉnh trong khi lái xe. Đảm bảo rằng ghế ở vị trí khóa để tránh thương tích cá nhân trong trường hợp phanh mạnh hoặc tai nạn.

GẬP TỰA LƯNG GHẾ SAU

Đảm bảo phần tựa lưng đã được khóa chặt sau khi hạ thấp và nâng cao. Đảm bảo các tựa đầu được khóa chặt sau khi nâng lên.

ĐIỀU KHIỂN KHÍ HẬU KHOANG HÀNH KHÁCH

Ghế sưởi* không được sử dụng bởi những người thấy khó khăn trong việc cảm nhận sự gia tăng nhiệt độ do mất cảm giác hoặc những người khác gặp khó khăn vận hành nút điều khiển của ghế sưởi. Nếu không, họ có thể bị bỏng.

Đặt điều kiện trước có thể được bắt đầu thông qua bộ định thời được đặt trước. Không sử dụng tính năng đặt điều kiện trước nếu xe được trang bị bộ sưởi*:

- Trông không gian không được thông gió trong nhà. Khí thải được phát ra nếu bộ sưởi khởi động.
- Ở những nơi có vật liệu dễ bắt lửa hoặc dễ cháy. Nhiên liệu, khí, cỏ dài, mùn cưa, v.v... có thể bắt lửa.
- Khi có nguy cơ có thể chặn đường ống thoát khí của bộ sưởi. Ví dụ, tuyết sâu bên trong hốc đặt bánh xe bên phải phía trước có thể cản trở sự thông gió của bộ sưởi.

HỖ TRỢ NGƯỜI LÁI

Hệ thống hỗ trợ người lái có sẵn trong xe được thiết kế để hỗ trợ bộ sung cho người lái nhưng không thể xử lý tất cả các tình huống trong tất cả các điều kiện giao thông, thời tiết và đường xá. Chúng không bao giờ có thể thay thế được sự chú ý và phán đoán của người lái. Người lái xe luôn có trách nhiệm đảm bảo xe được lái

một cách an toàn, với tốc độ thích hợp, với khoảng cách thích hợp với các phương tiện khác và theo các quy tắc và quy định về giao thông có hiệu lực. Người lái luôn chịu trách nhiệm về việc phanh và điều khiển xe.

Trước khi sử dụng xe, bạn nên đọc tất cả các phần trong hướng dẫn sử dụng liên quan đến hệ thống hỗ trợ người lái trong xe.

HỖ TRỢ ĐỖ XE

Park Assist Pilot hỗ trợ người lái bỏ sung nhưng không thể xử lý mọi tình huống. Nó chỉ nhằm mục đích hỗ trợ người lái trong khi đỗ xe song song và vuông góc. Người lái chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đỗ xe an toàn và phanh khi cần thiết. Việc quét có thể bỏ lỡ các đồ vật nằm sâu trong chỗ đỗ xe. Người lái luôn chịu trách nhiệm đánh giá xem chỗ đỗ Park Assist Pilot đưa ra có thích hợp cho việc đỗ xe hay không.

Park assist camera là phương tiện trợ giúp người lái bỏ sung để đỗ xe. Chúng không bao giờ có thể thay thế được sự chú ý và phán đoán của người lái. Camera có các điểm mù, nơi không thể phát hiện chướng ngại vật. Chú ý đặc biệt nếu có người và động vật gần xe. Đồ vật/chướng ngại vật có thể ở gần với xe hơn so với trên màn hình.

Trước khi sử dụng xe, bạn nên đọc tất cả các phần trong hướng dẫn sử dụng liên quan đến hệ thống hỗ trợ người lái trong xe.

CÁC LENCH BĂNG GIỌNG NÓI

Người lái luôn chịu trách nhiệm hoàn toàn cho việc lái xe một cách an toàn và tuân thủ mọi quy tắc đường bộ hiện hành.

QUAN TRỌNG

TỔNG QUAN, NỘI THẤT

Không được sử dụng **chế độ lái OFF ROAD** khi đang lái xe có ro-mooc mà không có đầu nối ro-mooc. Nếu không, có nguy cơ gây hư hại ống giảm chấn động.

Bộ màn hình HUD* từ đây thông tin được chiếu nằm ở bảng táp-lô. Để tránh gây hại cho lớp kính của màn hình - không để bất kỳ vật thể nào trên kính và đảm bảo rằng không có vật thể nào rơi xuống đó.

MÀN HÌNH TRUNG TÂM

Khi vệ sinh màn hình trung tâm, sử dụng vải sợi không có cát và các vật tương tự. Khi vệ sinh màn hình trung tâm, chỉ ti nhẹ lên màn hình. Ti mạnh có thể làm hỏng màn hình.

Không phun bất kỳ hóa chất lỏng hoặc chất ăn mòn nào trực tiếp trên màn hình. Không sử dụng chất tẩy rửa cửa sổ, chất làm sạch khác, dung dịch phun xịt, dung môi, cồn, amoniac hoặc chất tẩy có chứa chất mài mòn. Tuyệt đối không sử dụng vải có khả năng gây mài mòn, khăn giấy hoặc giấy lau, vì chúng có thể làm xước màn hình.

GẬP TỰA LƯNG GHẾ SAU

Không được có vật gì trên ghế sau khi gập tựa lưng xuống. Đây an toàn cũng không được thiết chế.

Ghế trẻ em tích hợp*/tựa tay* trên ghế giữa phải ở vị trí thật vào.

CẢN ĐIỀU KHIỂN BÉN PHẢI

Lưỡi gạt nước ở vị trí bảo dưỡng - Trước khi đặt các lưỡi gạt nước vào vị trí bảo dưỡng, đảm bảo rằng chúng không bị chực xuống. Nếu tay gạt ở vị trí bảo dưỡng bị gấp lên từ kính chắn gió thì chúng phải được gấp lại xuống vào kính chắn gió trước khi kích hoạt cảm biến gạt, mưa hoặc mưa, cũng như trước khi lái xe. Điều này giúp tránh làm xước sơn trên nắp ca-pô.

KẾT NỐI

Ở cảm điện – mức điện năng tối đa sử dụng cho ổ cảm điện 12 V là 120 W (10 A) trên một ổ cảm.

Mức điện năng tối đa sử dụng cho ổ cảm điện 230 V là 150 W.

LƯU Ý

TỔNG QUAN, NGOẠI THẤT

Cửa sau xe vận hành bằng chân - Có nguy cơ bị giảm chức năng, hoặc không có chức năng, nếu cần sau được chất tải lượng lớn bằng, tuyết, bụi bẩn hoặc tương tự. Vì lý do này, hãy đảm bảo rằng bàn luôn giữ sạch nó.

Chức năng của cửa sau xe vận hành bằng chân khá được ở hai phiên bản:

- Mờ và đóng bằng cử động chân
- Chỉ mở khóa bằng cử động chân (nâng cửa sau xe lên bằng tay để mở)

Lưu ý rằng chức năng để mở và đóng bằng cử động chân cần phải có cửa sau xe vận hành bằng điện*.

Lập trình mở tối đa - Nếu hệ thống đã hoạt động liên tục trong một thời gian dài thì hệ thống sẽ được tắt để tránh quá tải. Có thể sử dụng lại hệ thống sau khoảng 2 phút

Trường điện từ và sàng lọc điện từ có thể làm nhiễu **chức năng của chìa khóa điều khiển từ xa**. Tránh bảo quản chìa khóa điều khiển từ xa gần vật kim loại hoặc các thiết bị điện tử, ví dụ điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay hoặc bộ sạc - tốt nhất không gần hơn 10-15 cm 4-6 inch.

TỔNG QUAN, NỘI THẤT

Chế độ lái **OFF ROAD** không được thiết kế để sử dụng trên các tuyến đường công cộng.

Trong quá trình khởi động nguội, tốc độ cảm chừng có thể cao hơn bình thường đáng kể đối với một số loại động cơ nhất định. Điều này được thực hiện để hệ thống phát thải có thể đạt đến nhiệt độ hoạt động bình thường càng nhanh càng tốt, giảm thiểu khí thải và bảo vệ môi trường.

Màn hình HUD* – Khi City Safety được kích hoạt, thông tin trên màn hình HUD được thay bằng hình ảnh của City Safety. Hình này sáng lên ngay cả khi màn hình HUD tắt.

Khả năng quan sát thông tin hiển thị trên màn hình HUD của người lái bị có thể bị giảm nếu chẳng hạn như người lái đeo kính phản cực, nếu người lái không ngồi ở giữa ghế, nếu có bất kỳ đồ vật nào trên kính che của bộ hiển thị, hoặc điều kiện ánh sáng bất lợi. Một số khiếm khuyết thị giác nhất định có thể gây đau đầu và cảm giác căng thẳng trong quá trình sử dụng màn hình HUD.

TAY LÁI

Máy tính hành trình – một số sai lệch nhất định trong tính toán khoảng cách đi được có thể phát sinh nếu thay đổi phương thức lái xe.

ĐIỀU KHIỂN KHÍ HẬU KHOANG HÀNH KHÁCH

Không thể tăng tốc độ sưởi ấm hoặc làm mát bằng cách chọn nhiệt độ cao hơn hoặc thấp hơn so với nhiệt độ mong muốn thực tế.

Đặt điều kiện trước - Cần đóng cửa và kính cửa xe trong khi đặt điều kiện trước cho khoang hành khách.

KẾT NỐI

Internet – dữ liệu được truyền (gửi dữ liệu) khi sử dụng mạng Internet, và điều này có thể phát sinh chi phí. Kích hoạt chuyển vùng dữ liệu và điểm truy cập Wi-Fi có thể phát sinh thêm phí. Liên lạc với nhà cung cấp mạng của bạn để biết chi phí gửi dữ liệu. Khi tải xuống bằng điện thoại, chú ý hơn đến chi phí lưu thông dữ liệu.

Tải về dữ liệu có thể ảnh hưởng đến các dịch vụ truyền dữ liệu khác, ví dụ như web radio. Nếu gây rối, làm phiền tới các dịch vụ khác thì việc tải về có thể bị gián đoạn. Ngoài ra, tắt hoặc ngừng các dịch vụ khác có thể thích hợp.

Cập nhật - Nếu hệ điều hành của điện thoại được cập nhật kết nối Bluetooth có thể bị hỏng. Xóa điện thoại khỏi xe và kết nối lại.

SỬ DỤNG THIẾT BỊ ĐƯỢC KẾT NỐI

Apple CarPlay và Android Auto - Volvo không chịu trách nhiệm về nội dung của ứng dụng CarPlay hoặc Android Auto.

HỖ TRỢ ĐỖ XE

Giữ sạch ống kính máy ảnh không bị bụi bẩn, đá và tuyết để đạt được khả năng vận hành tối ưu. Điều này đặc biệt quan trọng trong điều kiện ánh sáng sáng kém.

V O L V O